

Số: **85/2019/QĐST-DS**

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 116/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- Nguyên đơn: Ông **Phạm Đ Q**, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Tổ 15, thị trấn V X, huyện V X, tỉnh H G

- Bị đơn: Bà **Nguyễn T Nh**, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Thôn 1 (thôn Xá Ngoại cũ), xã Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn T Nh có nghĩa vụ thanh toán cho ông Phạm Đ Q số tiền gốc là 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) và tiền lãi là 26.000.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu đồng*). Tổng cộng là 86.000.000 đồng (*Tám mươi sáu triệu đồng*).

Trình hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả t_{ong} ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền đ_{ợc} thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Bà Nguyễn T Nh được miễn án phí dân sự với lý do là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ông Phạm Đ Q không phải chịu án phí dân sự. Trả lại cho ông Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.150.000 đồng (*Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002950 ngày 03/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang